

*Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!*

*Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Tư, ngày 15/05/2024.*

\*\*\*\*\*

## **TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ**

### **BÀI 127**

Giới luật là căn bản của tu hành. Giữ thân giới mà không có tâm giới thì không khai ngộ, không đạt niệm Phật nhất tâm bất loạn. Ý niệm “Sát Đạo Dâm Vọng” chưa đoạn thì tâm giới chưa thanh tịnh. Nếu giữ được 5 giới 10 thiện thì một ngày niệm 10 câu Phật hiệu cũng vãng sanh. Trong Kinh Vô Lượng Thọ, đặc biệt là phẩm 35, Phật Đà đã truyền thụ “*Tam Quy, Ngũ Giới*”. Bộ Kinh này là tiêu chuẩn tu học cho chúng ta.

Hòa Thượng nói: **“Tiêu chuẩn mà chúng ta tu học chính là Kinh Vô Lượng Thọ. Nội dung của Kinh bao gồm cả Giới Định Tuệ tam học, Tam Quy Y và đầy đủ chúng giới (các giới). Từ phẩm 32-37 đều nêu lên những tiêu chuẩn, phép tắc trong hành động cử chỉ, khởi tâm động niệm hằng ngày của chúng ta. Nhất là trong phẩm 35, Phật đà đã vì chúng ta mà truyền thụ tam quy, ngũ giới. Đây mới là chỗ chân thật để chúng ta quy y.”**

Tam quy là quy y Phật, giác mà không mê; quy Pháp, chánh mà không tà; quy y Tăng, tịnh mà không nhiễm. Chúng ta quy y trước tượng Phật là để khơi dậy được cái thật từ nơi tự tánh của chúng ta. Hằng ngày chúng ta phải “*Giác Chánh Tịnh*” thì đó mới là chân thật quy y.

Hòa Thượng nói: **“Tu hành ở các pháp khác thì cũng có thể được định nhưng rất khó đạt được minh tâm kiến tánh vì chỉ có thân giới thanh tịnh còn tâm giới có thanh tịnh không? Nói rõ hơn là nếu chúng ta chưa đoạn được ý niệm ‘Sát Đạo Dâm Vọng’ thì tâm giới chưa thanh tịnh.”**

Từ giữ giới trên thân mới giúp chúng ta giữ giới trên tâm. Tâm giới quan trọng hơn thân giới. Mình ghét một ai mà mong họ chết thì đó là ý niệm sát. Thân giới thanh tịnh thì có phước nhưng tâm giới thanh tịnh thì mới có công đức. Công đức mới giúp chúng ta vượt thoát sanh tử.

Cho nên Hòa Thượng nói: **“Người tu hành các pháp mà không có tâm giới thì không thể khai ngộ. Chúng ta niệm Phật sẽ không đạt nhất tâm bất loạn, trì chú thì không đạt tam mật tương ưng. Cho nên giới luật là căn bản của việc tu hành.”**

Khi chúng ta tuân thủ giới luật, chúng ta không bị ràng buộc mà cảm thấy rất tự tại. Ví dụ khi cơ thể có cảnh báo như chân tay hơi nhức thì chúng ta phải chấp hành trật tự của cơ thể. Chúng ta sẽ giảm ăn thức ăn nhiều đạm. Nhờ đó mà chân tay không còn

nhức nữa nên chúng ta được an vui. Cũng vậy khi chúng ta tuân thủ mọi trật tự của cuộc sống này thì chúng ta tự tại chứ không phải bị ràng buộc.

Nhờ đó giới luật là căn bản để chúng ta tu hành, sửa mình. Tu hành chính là tự thay đổi, tự làm mới mình. Nếu chúng ta học Phật, học chuẩn mực Thánh Hiền mà chúng ta không làm mới chính mình thì chúng ta không đạt được lợi ích gì. Người ta khổ đau, phiền não thế nào chúng ta cũng khổ đau phiền não y như người ta.

Đời sống không có giới luật, quy tắc quy điều, không có sự dừng lại như: Tham đến cứ để tham, sân đến cứ để sân không hề có sự hạn chế thì tu hành khó thành tựu. Người ta bị “*danh vọng lợi dưỡng*”, “*năm dục sáu trần*”, “*Tham Sân Si Mạn*” lôi cuốn còn mình không chạy theo, có sự phòng bị, không để bị cuốn, luôn kiểm soát những tập khí đó thì mình an vui tự tại.

Cho nên Hòa Thượng nói “***Nhân giới sanh Định, nhân Định khai Trí Tuệ. Nếu không có căn bản của giới luật thì tu hành muốn có được thành tựu rất là khó. Chúng ta học Phật, chúng ta hiểu rõ được sanh tử là đáng sợ nên phát tâm liễu thoát sanh tử. Mà muốn thoát sanh tử thì phải nên chăm chỉ tuân thủ năm giới, mười thiện.***”

Năm giới gồm “*không sát sanh; trộm cắp; tà dâm; vọng ngữ; uống rượu*”. Mười thiện gồm “*thân không sát đạo dâm, ý không tham sân si, khẩu không nói dối, nói lưỡi đôi chiều; nói lời thêu dệt, nói lời hung ác*”. Năm giới, mười thiện giúp chúng ta đoạn nhân vào đường sanh tử. Phật khuyên dạy chúng ta giữ giới còn làm hay không là do chính mình.

Giống như trong một mảnh vườn, chúng ta đã nhổ hết cây gai, cây xấu hổ và các cây hại cây khác từ khi chúng còn bé nên khi làm vườn tay chúng ta không bị gai đâm và các cây xanh trong vườn đều vươn lên tươi tốt. Muốn thoát sanh tử thì phải cắt đứt từ nhân của nó, cho nên Hòa Thượng nói: “***Nếu chân thật trì giới, tu thiện thì một ngày chỉ niệm 10 câu Phật hiệu cũng có thể được vãng sanh.***”

Ngài tiếp lời: “***Tuy nhiên, nếu chỉ tu hành trên hình tướng mà không hạ thủ từ nơi tâm thì cho dù một ngày bạn niệm được cả 10 vạn câu Phật hiệu cũng không thể vãng sanh. Phải chân thật tu ở nơi tâm, mang tất cả tập khí phiền não sai lầm của chính mình trừ bỏ.***”

Tập khí phiền não là gì? Là thân hằng ngày “*sát đạo dâm*”, trong tâm “*tham sân si*”, lưỡi “*nói dối, nói lưỡi đôi chiều, nói lời hung ác, nói lời thêu dệt*”. Nếu như vậy thì cho dù niệm Phật có nhiều cũng không thể vãng sanh. Làm tốt năm giới, 10 thiện thì nếu chỉ niệm 10 câu Phật hiệu một ngày vẫn có thể vãng sanh.

Chúng ta lâu ngày qua loa, không chú ý rằng việc học Phật hay học chuẩn mực của Thánh Hiền phải từ nơi nội tâm. Nếu chỉ trên thân giới, bên ngoài làm rất tốt nhưng tâm giới vẫn phạm thì chưa được. Ví dụ như chẳng những thân “*không sát đạo dâm*”

mà tâm cũng không “sát đạo tâm”. Chúng ta học sách Thánh Hiền, một người quân tử nằm chiêm bao mà thấy mình đi ăn trộm là đã tự cảm nhận sự xấu hổ muôn phần. Có câu rằng “*Tâm tịnh thì tương ưng cõi tịnh*” hay “*Miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, đầu mồm rớt họng chỉ uổng công*”. Tâm tán loạn là tâm chạy theo “*Tài Sắc Danh Thù*”, chạy theo “*Danh vọng lợi dưỡng*” “*Năm dục sáu trần*”.

Hoàn cảnh sống của chúng ta rất xấu ác. Cho nên mình tạo hoàn cảnh tu học để thúc liễm thân tâm. Gần thầy tốt bạn hiền tránh xa thầy tà bạn ác. Người xưa dạy: “*Hổ ly sơn hổ bại, tãng ly chúng tãng tàn*”. Rồi sự tu hành của đại chúng rất dễ bị “*Tài Sắc Danh Thù*” lôi cuốn. Nếu muốn tăng tiến đạo nghiệp thì chúng ta phải xa lánh những nơi làm chúng ta ô nhiễm, nơi thỏa mãn “*năm dục sáu trần*”.

Hòa Thượng từng dạy “*Nhân đạo vô cầu phẩm tự cao*” – con người đạt đến vô cầu thì phẩm đức, giá trị nâng cao. Vậy thì mình phải xa lánh cám dỗ ở thế gian. Giống như muốn căn phòng sáng sủa thì phải tắt đèn. Cho nên học Phật là ngày ngày tu dưỡng, thay đổi chính mình thì tâm mình sẽ dần được “*Thanh Tịnh*” hơn, chân thật hơn, rồi mới lưu lộ ra sự “*Bình Đẳng*”, sự “*Từ Bi*”.

Hòa Thượng dạy rằng cho dù là người tại gia hay xuất gia thì đều phải chú trọng đến bồi dưỡng phẩm đức và học vấn thì năng lực của mình mới phát khởi. Học vấn không phải là thế học mà là chuẩn mực Thánh Hiền. Có đức hạnh mà không có học vấn thì không thể giảng giải cho người nghe. Nếu có học vấn mà không có đức hạnh tức là học suông, không tu tập thì lời nói không làm người nghe tâm phục khẩu phục.

Đương nhiên là đức hạnh quan trọng hơn học vấn nhưng nếu không có học vấn thì chúng ta không thể độ sanh. Vì muốn giúp chúng sanh được tốt hơn, dễ dàng tiếp cận chuẩn mực Thánh Hiền, giáo huấn của Phật đà nên chúng ta phải bồi dưỡng học vấn của chính mình.

Những năm đầu, khi chúng tôi phiên dịch pháp của Hòa Thượng, chúng tôi cảm thấy lời khuyên dạy của Ngài rất hay nhưng bản thân khởi lên ý niệm rằng không biết có thể thực tiễn được những lời dạy này hay không. Sau khi trải qua 5 năm, rồi 10 năm thực hành, bồi dưỡng học vấn và phẩm đức thì tất cả những hoài nghi đó trong chúng tôi mới tan biến.

Học vấn nơi tự tánh của chúng ta vốn sẵn đầy đủ. Muốn khơi dậy thứ vốn có đó thì chúng ta phải tiếp nối sở học của người đi trước và dùng tâm thanh tịnh để khơi mở trí tuệ của tự tánh. Tuy nhiên, chúng sanh chúng ta đầy vọng tưởng nên khó lòng đạt được trí tuệ, mở được năng lực của tự tánh. Cho nên chỉ còn cách là ngày ngày chúng ta học tập, tiếp nối lời dạy của Thánh Hiền, của người xưa.

Đến nay sau 2000 giờ học tập lời dạy của Hòa Thượng, chúng tôi cảm thấy những bài học đó đã giúp ích cho mình rất nhiều. Nếu không học tập thì hằng ngày chúng ta không thể tự duy quán sát đến lời dạy của Phật, Bồ Tát, Thánh Hiền thì chúng ta chỉ có

vọng tưởng đến “*danh vọng lợi dưỡng*”, hưởng thụ “*năm dục sáu trần*” “*tham sân si ngạo mạn*” v.v.

Hằng ngày, nếu giáo huấn của Phật Bồ Tát Thánh Hiền tràn đầy trong buồng tim, cuống phổi thì chúng ta không thể nghĩ đến “*ngũ dục lục trần*”. Cho nên mỗi chúng ta đều phải cố gắng nỗ lực tạo cho mình một hoàn cảnh tu hành để có thể không ngừng nhiếp tâm.

Hoàn cảnh tu hành không sẵn có mà chính chúng ta phải tự tạo ra. Nếu chúng ta không tạo ra hoàn cảnh thì tà pháp sẽ dẫn dụ chúng ta khiến mình không thức liễm thân tâm, không an trú trong thiện pháp, pháp bất thiện sẽ trỗi dậy. Pháp bất thiện là “*danh vọng lợi dưỡng*”, ảo danh ảo vọng, ý niệm hưởng thụ “*năm dục sáu trần, tham sân si ngạo mạn*”. Ý niệm tự cho mình hơn người liên tục sanh khởi còn ý niệm nhường nhịn rất khó khởi lên.

Hòa Thượng dạy rằng mục tiêu tối cao của việc tu hành là tâm địa “*Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi*”. Còn “*danh vọng lợi dưỡng*” hay thứ mà thế gian tán tụng, suy tôn thì chỉ họa hại khiến chúng ta không giữ được tâm địa. Cho nên cần phải tự tránh xa những nơi làm chúng ta tăng thêm những tập khí “*danh vọng lợi dưỡng*”, ý niệm hưởng thụ “*năm dục sáu trần, tham sân si mạn*”. Chúng ta phải tự nhận biết điều này, long thiên thiện thân hay Thầy tốt bạn lành chỉ khuyên chúng ta thôi.

Ngài A nan là thị giả của Phật, có khả năng nhớ không sót một chữ nào, nhưng khi gặp Ma Đăng Già thì không thể tự chủ được. Khi bị dẫn đi rồi, Ngài mới chợt tỉnh và hướng đến Phật cầu cứu. Thật may là thân Ngài chưa phạm giới. Sau việc đó, Phật khuyên phải nỗ lực tu hành, phải chứng đắc mới làm chủ chính mình, không bị những tập khí xấu ác sai sử.

Cho nên tu hành bất cứ pháp môn nào mà không quay về với năm đức của tâm “*Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi*” thì không thể thể hiện ra bên ngoài là “*Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên*”. Cho nên chúng ta học Phật dù dưới hình tướng tại gia hay xuất gia đều phải bồi dưỡng đức hạnh và học vấn, sẵn sàng mở rộng tâm lượng vì chúng sanh mà lo nghĩ, mà giúp đỡ.

Ví dụ nếu muốn mở lớp Kỹ năng sống thì mình phải có năng lực dẫn dắt lớp học một cách sinh động để trẻ nhỏ ngày nay cảm thấy vui thì chúng mới chịu học. Còn nếu nêu nhiều đạo lý, phép tắc khiến chúng phải ghi nhớ, phải thực hiện không được vi phạm thì chúng sẽ cảm thấy bị áp lực và không muốn đến.

Khi chúng ta giữ được tâm địa “*Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi*” thì hoàn toàn tương ứng với lục hòa, lục độ, tam học. Khi Cư sĩ Hứa Triết quy y Phật, bà hỏi Hòa Thượng: “*Con có đủ tư cách làm đệ tử Phật không?*” Cả đời của bà là hy sinh phụng hiến cho chúng sanh, không chút tư lợi. Mặc dù bà chưa học Phật

nhưng việc làm của bà hoàn toàn tương ứng. Hòa Thượng trả lời rằng: “*Nếu như cho điểm thì bà hoàn toàn đủ điểm 10!*”

Cho nên chỉ cần chúng ta quay về năm đức “*Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi*” vậy thì tam phước, lục hòa, tam học, lục độ hay 10 nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát chúng ta đều có đầy đủ./.

\*\*\*\*\*

### ***Nam Mô A Di Đà Phật***

*Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!*

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!*